TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 163/2018/QĐST-HNGĐ	*Trần Văn Thời, ngày 15 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 326/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phan Thị G**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp RC, xã KB, huyện TVT, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp RC, xã KB, huyện TVT, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị G và anh Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phan Thị G và anh Nguyễn Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày

10/02/2011 và Nguyễn Vỹ T, sinh ngày 12/6/2014 cho anh K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết

3. Án phí hôn nhân gia đình chị G tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000đồng. Chị G đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng tại biên lai số 0008162 ngày 17/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời nay được chuyển thu đối trừ, chị G được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CCTHADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã KB (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Quốc Kiên